

KẾ HOẠCH **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024**

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-UBND, ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên, V/v ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 về việc Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024;

Thực hiện Công văn số 1729/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ chỉ tiêu phát triển văn hoá - giáo dục của huyện Yên Mỹ giai đoạn 2020-2025 được xác định trong Nghị Quyết Đại hội lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025 của huyện Đảng bộ Yên Mỹ.

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường THPT Minh Châu.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Điểm mạnh

Nhà trường được sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục & Đào tạo Hưng Yên. Sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, UBND huyện Yên Mỹ, sự đồng tình ủng hộ của phụ huynh, nhân dân khu vực tuyển sinh.

Đội ngũ các thầy cô giáo tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong giảng dạy, yêu nghề. Cụ thể: giáo viên bộ môn Toán có 7 người, 100% đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn 72%, môn Tin: 4/5 người 80% đạt trình độ chuẩn, 1/5 người đang hoàn thiện chuẩn; Văn: 5 người, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn 20%; Lý: 04 người, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn 50%; Hoá: 03 người, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn 33%; Sinh-KTNN: 04 , 100% đạt chuẩn; Địa lý: 02 người,

100% đạt chuẩn; Lịch sử: 01 người, 100% đạt chuẩn; Ngoại ngữ: 06 người, 100% đạt chuẩn, trên chuẩn 50%; Công nghệ CK:04 người, 100% đạt chuẩn; GDĐD: 02 đạt chuẩn; Thể dục : 04 người, 100% đạt chuẩn; QP-AN: 02 người đạt chuẩn. Hành chính: 03 người (01 KT, 01VT-TQ, 01 TV), 100% đạt chuẩn.

Trường có qui mô 24 lớp với 1003 học sinh, mỗi khối có 8 lớp. Học sinh khu vực thuần nông, ý thức tốt, ít tệ nạn xã hội.

Cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện: Phòng học KCCT: 30; Phòng học bộ môn: 06: đủ thiết bị tối thiểu; 01 phòng thư viện; 01 phòng truyền thống; 06 phòng làm việc của 06 tổ chuyên môn. Bàn ghế khá tốt, đầy đủ; Hệ thống bảng viết tương đối đồng bộ; hệ thống máy chiếu, màn chiếu lắp đặt cố định trên các lớp và phòng học bộ môn; hệ thống điện đảm bảo, gọn gàng; hệ thống nước sạch, vệ sinh đảm bảo; cảnh quan nhà trường ngày một khang trang, sạch đẹp hơn.

Trường xây dựng và phát triển trên nền tảng tách ra từ trường THPT Yên Mỹ, vừa gìn giữ những nét đặc trưng, vừa có nét riêng của trường mới thành lập, đặc biệt trong những năm gần đây chi bộ nhà trường luôn được công nhận là chi bộ trong sạch vững mạnh, trường được công nhận là trường tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, được tặng cờ thi đua của chính phủ năm học 2022 - 2023.

Trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1.

2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên được đào tạo từ nhiều nguồn; nhiều giáo viên trong độ tuổi sinh đẻ, nuôi con nhỏ; nhiều giáo viên ngại đổi mới.

Chất lượng dạy và học ngoại ngữ thấp so với mặt bằng chung toàn quốc, việc học IELTS ở học sinh còn ít, chưa phổ biến

Trang thiết bị có, song việc sử dụng, chưa thường xuyên, liên tục. Có giáo viên chưa mặn mà với thí nghiệm, cán bộ thiết bị là giáo viên kiêm nhiệm vì vậy còn chưa đáp ứng được vận hành các thiết bị, thí nghiệm.

Không có nhân viên y tế, gặp khó khăn khi học sinh, CBGV gặp sự cố bất thường về sức khỏe...

Một bộ phận phụ huynh học sinh ít quan tâm tới việc tu dưỡng và học tập của con, ít quan tâm tới những tác động tiêu cực của xã hội đối với thế hệ trẻ.

3. Thành tích nhà trường đạt được trong năm học 2022 – 2023

* Chất lượng giáo dục đại trà:

Khối 10: Tổng số học sinh là 341 học sinh được đánh giá xếp loại theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, kết quả học tập, rèn luyện như sau:

| Khối | Tổng số HS | Học tập | | | | | | | |
|------|------------|---------|-------|-----|-------|-----|-------|----|------|
| | | Tốt | % | Khá | % | Đạt | % | CD | % |
| 10 | 341 | 69 | 20.23 | 183 | 53.67 | 87 | 25.51 | 2 | 0,59 |

| Khối | Tổng số HS | Rèn luyện | | | | | | | |
|------|------------|-----------|-------|-----|------|-----|------|----|------|
| | | Tốt | % | Khá | % | Đạt | % | CD | % |
| 10 | 389 | 232 | 68.04 | 104 | 30.5 | 4 | 1.17 | 1 | 0.29 |

Khối 11, Khối 12: Tổng số học sinh là 571 học sinh được đánh giá xếp loại theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT; và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, kết quả như sau:

| Khối | Tổng số HS | Học lực | | | | | | | |
|------|------------|---------|------|-----|-------|----|------|-----|---|
| | | Giỏi | % | Khá | % | TB | % | Yếu | % |
| 11 | 320 | 56 | 17.5 | 239 | 74.69 | 25 | 7.81 | 0 | 0 |

| Khối | Tổng số HS | Hạng kiểm | | | | | | | |
|------|------------|-----------|-------|-----|-------|----|------|-----|---|
| | | Tốt | % | Khá | % | TB | % | Yếu | % |
| 11 | 320 | 267 | 83.44 | 51 | 15.94 | 2 | 0.63 | 0 | 0 |

| Khối | Tổng số HS | Học lực | | | | | | | |
|------|------------|---------|-------|-----|-------|----|-----|-----|-----|
| | | Giỏi | % | Khá | % | TB | % | Yếu | % |
| 12 | 251 | 109 | 43.43 | 139 | 55.38 | 1 | 0.4 | 2 | 0.8 |

| Khối | Tổng số HS | Hạng kiểm | | | | | | | |
|------|------------|-----------|-------|-----|------|----|-----|-----|---|
| | | Tốt | % | Khá | % | TB | % | Yếu | % |
| 12 | 251 | 231 | 92.03 | 18 | 7.17 | 2 | 0.8 | 0 | 0 |

Đỗ TNTHPT: 251 HS/251 HS = 100%

* Chất lượng giáo dục mũi nhọn:

- 6 giải tỉnh: 1 giải nhì, 4 giải ba, 1 khuyến khích

- 1 giải Ba trong Hội thi Tin học trẻ do tỉnh Đoàn Hưng Yên tổ chức

- Học sinh tham gia giải điền kinh cấp tỉnh đạt 2 HCB

* Danh hiệu thi đua

- 98.11% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu LĐTT; 1.89% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu HTNV;

- 8 cán bộ, giáo viên được công nhận CSTĐ cấp cơ sở

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Phạm Cao Toàn | Hiệu trưởng |
| 2 | Phạm Anh Tuấn | Phó Hiệu trưởng |
| 3 | Phạm Quỳnh Trang | Giáo viên |
| 4 | Trần Thị Kim Chiên | Giáo viên |
| 5 | Nguyễn Thị Hồng Lê | Giáo viên |
| 6 | Phạm Thị Hậu | Giáo viên |
| 7 | Đỗ Thị Thu Hường | Giáo viên |
| 8 | Lê Thị Quyên | Chủ tịch Công đoàn |

- 11 thầy, cô giáo có sáng kiến công nhận cấp ngành: Thầy Toàn, thầy Tuấn, thầy Tiến, cô Huệ, cô Hường, cô Chiên, cô Kính, cô Quyên, cô Lê, cô Hậu, cô Trang

- 15 thầy, cô giáo đạt giờ thao giảng giỏi cấp trường: Cô Hảo, cô Quyên, cô Hiên, cô Hương, cô Huệ(H), cô Huệ(L), cô Thom, cô Hậu, cô Thảo, cô Luyến, cô Lý, cô Chiên, cô Khuyên, cô Phương, cô Nga

II. NHIỆM VỤ, CÁC CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC

1. NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU CHUNG:

1.1 Nhiệm vụ chung:

- Chú trọng việc quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường;
- Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;
- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới;
- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với khối 12 CT GDPT 2018 đối với khối 11 và khối 10.
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;
- Đổi mới phương pháp đánh giá học sinh;
- Tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;
- Tăng cường thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục.
- Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào thi đua trong toàn ngành.
- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong mọi hoạt động của nhà trường. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.
- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục.
- Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

1.2 Chỉ tiêu phấn đấu

Danh hiệu thi đua và chỉ tiêu phấn đấu:

1.2.1 Tập thể, cán bộ giáo viên, nhân viên

a/ Tập thể

+ Chi bộ : Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu

- + Trường đạt danh hiệu : Tập thể Lao động Xuất sắc.
- + Công đoàn: Công đoàn vững mạnh xuất sắc
- + Đoàn trường: Cơ sở Đoàn vững mạnh Xuất sắc
- + Các tổ đạt tổ Lao động tiên tiến, trong đó có 1 tổ tiên tiến xuất sắc

b/ Cá nhân:

- Bằng khen của Bộ trưởng BGD&ĐT: Phần đầu 1 cá nhân
- Bằng khen của CT UBND tỉnh Hưng Yên: Phần đầu 1 cá nhân
- Bằng khen của CĐ GDVN: Phần đầu 1 cá nhân
- Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT Hưng Yên: Phần đầu 3 cá nhân
- Giấy khen của Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh: Phần đầu 1 cá nhân
- Giấy khen của Chủ tịch Công đoàn giáo dục Hưng Yên: Phần đầu 1 cá nhân
- Phần đầu có 11 CBGV trở lên có SK được công nhận cấp ngành trở lên, trên 95% cán bộ giáo viên có SK, UD NCKHSP cấp trường (.....)
- Phần đầu 9 GV tham gia BD HSG các môn văn hóa đều có HS đạt giải cấp tỉnh
- Tham gia các cuộc thi văn hóa thể dục thể thao đều đạt giải cao
- Tham gia các cuộc thi thuộc lĩnh vực chuyên môn khác như: KHKT, E-learning, Khởi nghiệp, An toàn giao thông, Tìm hiểu về Bác... đều đạt giải và thứ hạng cao
- Có 8 cán bộ giáo viên đạt CSTĐ cơ sở(trong đó có 1 đồng chí đạt CSTĐ cấp tỉnh)
 - 100 % đạt LĐT
 - Sở tổ chức thi môn nào thì môn đó có ít nhất có 1 giáo viên đạt GVG cấp tỉnh
 - Không có giáo viên vi phạm pháp luật, quy chế chuyên môn, thi, những điều giáo viên không được làm, vi phạm đạo đức nhà giáo.

c/ Về chất lượng đội ngũ:

Xếp loại CBGV cuối năm: Phần đầu 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ(trong đó có 15% HTXS NV) không có giáo viên bị ý luật hoặc vi phạm pháp luật bị xử lý

1.2.2 Học sinh

- 100% các lớp đạt tập thể tiên tiến và không có HS vi phạm các tệ nạn xã hội.

- 100% các lớp tham gia đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục đạo đức lối sống và học Tiếng Anh với người nước ngoài.

- 100% học sinh được bồi dưỡng đầy đủ 5 phẩm chất và 10 năng lực cốt lõi.

- Xếp loại rèn luyện: Khối 12

- Đạo đức: khá, tốt 95% trở lên; TB dưới 5%

- Học tập: giỏi trở lên 30%; khá 60%; TB dưới 9,5%, yếu dưới 0.5%

- Khối 10,11:

- Đạo đức: tốt: 70%, khá: 25%; Đạt: 4.5%; chưa đạt dưới: 0.5%

- Học tập: Tốt 25%(trong đó xs: 3%, giỏi 22%); khá 60%; đạt 14%, chưa đạt 1%

- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: lớn hơn hoặc bằng tỷ lệ chung của tỉnh

- Có sản phẩm dự thi NCKHKT đạt giải cấp tỉnh

- Các cuộc thi khác: Tham gia có chọn lọc tùy theo điều kiện của nhà trường và trên tinh thần tự nguyện của giáo viên và học sinh.

- Học sinh giỏi cấp tỉnh: Đạt 12 giải các nhân trở lên, trong đó có ít nhất 03 giải Nhì và 05 giải Ba.

- Các cuộc thi khác: Tham gia có chọn lọc tùy theo điều kiện của nhà trường và trên tinh thần tự nguyện của giáo viên và học sinh.

- Chỉ tiêu cụ thể của từng môn:

| Môn | Tỷ lệ trên trung bình | | | Ghi chú |
|------|-----------------------|---------|---------|---------|
| | Khối 10 | Khối 11 | Khối 12 | |
| Toán | 80 | 85 | 90 | |
| Tin | 90 | 95 | 95 | |
| Lý | 80 | 85 | 90 | |
| Hóa | 80 | 85 | 90 | |
| Sinh | 80 | 85 | 90 | |

| | | | | |
|-----------|-----|-----|-----|--|
| Công nghệ | 95 | 95 | 100 | |
| Văn | 80 | 80 | 90 | |
| Địa | 80 | 90 | 95 | |
| GDCD | 100 | 100 | 100 | |
| Tiếng Anh | 80 | 85 | 90 | |
| Sử | 80 | 85 | 90 | |
| Thể dục | 100 | 100 | 100 | |
| GDQP | 100 | 100 | 100 | |
| HĐTN | 100 | 100 | 100 | |
| GDDP | 100 | 100 | 100 | |

(Các chỉ tiêu học tập cần tăng lên)

2. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ TRONG NĂM HỌC

2.1. Giáo dục đạo đức, ý thức công dân

Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất nhằm hình thành nhân cách, ý thức công dân: sống làm việc theo Hiến pháp, pháp luật và nhằm hạn chế tiêu cực trong học sinh. Tiếp tục: “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Giáo dục và rèn luyện học sinh về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống (thành lập tổ tư vấn tâm lý: Kính, Hương, Tú; Thành lập Tổ công tác xã hội: Kính, Hương, Tú); tham gia lao động vệ sinh trường lớp; hát Quốc ca trong Lễ Chào cờ), ý thức, trách nhiệm công dân đối với xã hội; giáo dục các em về lý tưởng, ước mơ, về tiết kiệm năng lượng, về vệ sinh môi trường; giáo dục tính kỷ luật (quy định của nhà trường về trang phục, trong các hoạt động giáo dục tại trường), chấp hành ATGT, ANTT. Tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật cho học sinh, lồng ghép vào bài dạy và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tới trường. Thực hiện giáo dục giao thông an toàn; nhắc nhở học sinh vào tiết cuối các buổi học.

Thành lập Ban công tác pháp chế trong nhà trường: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong GV, HS; xây dựng quy tắc ứng xử có văn hóa trong nhà trường: BCH CD, Ban pháp chế (HươngCD, Hiên).

Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo từng khối, lớp để hình thành kỹ năng sống cho HS. Theo dõi, hướng dẫn và thực hiện: BGH, các tổ chức trong nhà trường, giáo viên chủ nhiệm các lớp, giáo viên môn GDCD, ĐTN,.....

Duy trì các câu lạc bộ: Kỹ năng sống, Sách và hành động, Toán, Văn nghệ, Tiếng Anh...

Thực hiện Quy tắc ứng xử có văn hóa trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm Nghị định 80/2017-NĐ-CP ngày 17/7/ 2017 về Môi trường giáo dục an toàn.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1537/ CT-BGD ngày 5/5/2014 về việc nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục tại trường học.

Tiêu chí xếp loại hạnh kiểm: Chấp hành các quy định của lớp, trường, pháp luật; thái độ học tập và tham gia các hoạt động giáo dục tại trường và địa phương; các hoạt động ngoài giờ lên lớp....

Theo dõi và thực hiện: Đc Kính, Đoàn trường, GVCN, GV.

2.2. Tổ chức các hoạt động chuyên môn và các hoạt động giáo dục

2.2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, từng hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo Công văn số 1352/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 2/8/2021. Người phụ trách: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và các tổ trưởng, nhóm trưởng.

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học, biên soạn câu hỏi theo 4 mức độ, thiết kế tiến trình dạy học theo các hoạt động, tổ chức dạy học và dự giờ, phân tích rút kinh nghiệm bài học. Phụ trách: Các tổ trưởng, nhóm trưởng.

2.2.2. Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phân luồng học sinh sau THPT ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

1 Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

2 Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông;

3 Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học;

4 Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông;

5 Huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

6 Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

2.2.3. Dạy lồng ghép, tích hợp

- Tiếp tục tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục Pháp luật, giáo dục phòng chống tham nhũng đối với môn GDCD, Ngữ Văn. Tích hợp giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo đối với môn Lịch sử. Tích hợp giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm đối với môn Vật lý. Tích hợp bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên đối với môn Sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai đối với môn Địa lý. Tăng cường tuyên truyền thực hiện an toàn giao thông, trải nghiệm, hướng nghiệp tại các cơ quan, công ty, cơ sở sản xuất.

- Tích cực triển khai và thực hiện các hoạt động giáo dục định hướng STEM thông qua các hình thức: Ngoại khóa, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, trải nghiệm STEM, dạy bài học định hướng STEM, NCKH và tổ chức ngày hội STEM cấp trường. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm, đồng thời quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

- Người phụ trách: Ban Chuyên môn.

2.2.4. Triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2025:

Trường tổ chức học sinh tập thể dục giữa giờ; đánh giá học sinh theo hướng dẫn cấp trên.

Phụ trách: đ/c Tú, giáo viên GDTC, Đoàn trường, GVCN.

2.2.5. Hoạt động tập thể

Chào cờ đầu tuần và sinh hoạt truyền thống: CBGV, học sinh hát quốc ca;

Phụ trách: đồng chí Tú, BCH Đoàn trường, GVCN.

2.3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và sinh hoạt chuyên môn

2.3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Dạy học theo công văn 3280/BGDĐT; Dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất người học (5 phẩm chất: Yêu nước, Nhân ái, Chăm chỉ, Trung thực, Trách nhiệm. 10 năng lực cốt lõi: Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo, Ngôn ngữ, Hợp tác, Tìm hiểu tự nhiên và xã hội, Công nghệ, Tin học, Thẩm mỹ, Thể chất); dạy học sinh cách học trên tất cả các tiết dạy và được thể hiện trong bài soạn.

Tổ chức dạy học ở tất cả các chủ đề/bài theo các hoạt động: Hoạt động khởi động, hoạt động hình thành kiến thức mới, hoạt động luyện tập, hoạt động vận dụng, hoạt động tìm tòi mở rộng; chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học. Hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động đó.

Xây dựng bài giảng theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học; nghiên cứu tài liệu, thảo luận để thực hiện giáo dục tích hợp khoa học- kỹ thuật- công nghệ- toán (STEM) ở những môn học liên quan.

Sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực làm cho học sinh hứng thú, tích cực, sáng tạo trong học tập.

Trong giờ dạy phân hóa được đối tượng học sinh theo từng cấp độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao.

Đổi mới cách dạy- học ngoại ngữ: đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, nhất là việc dạy Tiếng Anh theo chương trình chuẩn NNQG của học sinh và Tiếng Anh với người nước ngoài. Nhóm Tiếng Anh xây dựng kế hoạch, lập phân phối chương trình cho các tiết Anh văn đàm thoại; sử dụng phòng lab, **hệ thống loa liên hoàn** hiệu quả, nên có phong trào toàn trường nói Tiếng Anh. Từ đó kiểm tra việc học và tự học Tiếng Anh trong toàn trường

Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới PPDH, KT- ĐG theo thông tư 32/BGDĐT; Trao đổi chuyên môn qua trang Trường học kết nối; có phân công trách nhiệm cho từng cá nhân cụ thể, nội dung cụ thể.

Đổi mới việc dự giờ thăm lớp, không xếp loại, rút kinh nghiệm theo 12 tiêu chí và thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 1480/SGDĐT- GDTrH-GDTrX ngày 28/10/2014 của Sở GD&ĐT. Số lượng giờ dự theo Quy chế chuyên môn.

Sử dụng đầy đủ nội dung TN-TH đối với các môn có đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn; mượn, sử dụng đồ dùng dạy học (đ/c Ngọc).

Trong năm học có sổ theo dõi: Các tiết dạy có UDCNTT, Ghi chép việc sử dụng TB-TN, đồ dùng; thống kê việc mượn trả sách tại thư viện.

Theo dõi và thực hiện: Tổ trưởng (nhóm trưởng) chuyên môn.

2.3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; bổ sung hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra TX.

Coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là đánh giá được năng lực, phẩm chất gì của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận - trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Về câu hỏi TNKQ cần tăng cường ra các câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn đúng không chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây.

Về kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh: Tiếp tục triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết. Có thể phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ có đủ năng lực và đã được cấp phép để triển khai.

Với các môn Vật lí, Hóa học, Sinh, Tin học tăng cường kiểm tra và thi thực hành.

Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một

hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Dạy học bài học STEM đối với môn KHTN và môn Toán.

Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh đó kiểm tra lại.

Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra dùng chung.

Theo dõi và chỉ đạo thực hiện: Đồng chí Tuấn, các tổ trưởng chuyên môn

3.3.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Các tổ, nhóm chuyên môn sinh hoạt 2 tuần một lần: Sinh hoạt hành chính; Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: Phân công người chuẩn bị, góp ý, dự giờ, điều chỉnh, thực hiện nội dung, bài cụ thể. Mỗi tháng một tổ có 01 bài dạy theo hướng nghiên cứu bài học.

2.4. Tổ chức thực hiện CT GDPT 2006, CT GDPT 2018 và tổ chức dạy hoạt động giáo dục TH-HN, giáo dục địa phương, bồi dưỡng môi nhận:

Triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Mọi giáo viên, cán bộ quản lý đều phải nghiên cứu, thảo luận, nắm chắc nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

Chuẩn bị cơ sở vật chất theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với lộ trình áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục (xây dựng lại khung kế hoạch giáo dục môn học) phù hợp với điều kiện thực tế của nhà

trường, linh hoạt, kết hợp dạy trực tiếp và trực tuyến, áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, mô hình lớp học đảo ngược, bổ sung kiến thức còn thiếu, yếu ở các lớp dưới do ảnh hưởng dịch Covid-19, chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, qua đó góp phần phát triển năng lực, phẩm chất HS. Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo sở GDĐT trước khi thực hiện đồng thời làm căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

Xây dựng kế hoạch bài dạy/ chủ đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh một cách linh hoạt, sáng tạo, nhằm tổ chức có hiệu quả việc dạy học và học, đảm bảo chất lượng giáo dục.

2.5. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp; sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Giữ vững qui mô số lượng ổn định: 24 lớp với khoảng 1003 học sinh, tiến tới phát triển quy mô 26 lớp với khoảng 1090 học sinh.

Sử dụng các phòng học bộ môn, các thiết bị dạy học hiệu quả và được cập nhật trên phân mềm quản lý.

Sử dụng hiệu quả Thư viện nhà trường và được cập nhật trên phân mềm quản lý.

Rà soát cơ sở, trang thiết bị hiện có, mua bổ sung trang thiết bị phù hợp và sử dụng được khi thay đổi SGK.

Huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2.6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tổ chức tốt việc tập huấn về những nội dung đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức và theo kế hoạch BDTX của nhà trường.

Tổ chức toàn bộ CBQL, giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học.

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc trong quá trình tổ chức các hoạt động học cho học sinh; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

2.7. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy và học

Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học; tăng cường mô hình kết hợp lớp học truyền thống với lớp học trực tuyến, hướng tới công bằng trong tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên và CBQL trực tuyến.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh. Tiếp tục sử dụng học bạ điện tử cho năm học 2023-2024.

Xây dựng kế hoạch để nhập số liệu vào hệ thống phần mềm (EMIS) đúng tiến độ; đảm bảo khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu được xuất từ phần mềm.

Phụ trách: đ/c Nhuân. đ/c Mong

2.8. Công tác kiểm tra

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Nội dung chủ yếu:

- Thực hiện Quy chế chuyên môn, kế hoạch dạy học, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá;
- Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên, Quy chế Công khai.
- Thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, phòng chống tai nạn giao thông, bạo lực học đường;
- Quản lý công tác thu, chi tài chính trong nhà trường;

- Thực hiện nhiệm vụ, chức trách của các thành viên trong đơn vị;
- Phòng chống tham nhũng lãng phí

2.9. Thực hiện dạy thêm học thêm

Nguyên tắc: Theo đúng Thông tư 17/2012/ TT-BGDĐT; Quyết định số 01/2017/ QĐ- UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh.

Học sinh học thêm một số môn theo đăng ký với GVCN và được sự đồng ý của cha mẹ học sinh. Trường sắp xếp lớp theo nguyện vọng và lực học tương đương.

Giáo viên tự nguyện dạy thêm sau khi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giáo viên dạy thêm thực hiện tốt việc chuẩn bị kế hoạch, nội dung dạy: dạy cái gì? Tại sao phải học nội dung này? Mục tiêu đạt được là gì? Thời lượng bao nhiêu? Cách thức tổ chức các hoạt động? Dự đoán kết quả.....

Không tổ chức DT-HT ngoài nhà trường khi chưa được cấp phép.

2.10. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Hoàn thiện tự đánh giá nhà trường thông qua phần mềm kiểm định chất lượng

Thực hiện: đ/c Nga, nhóm thư ký của Hội đồng tự đánh giá

2.11. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Luật Giáo dục 2019; Luật Phòng, Chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí; Luật Tổ tụng hành chính; Bộ luật Hình sự; Bộ luật Dân sự; Luật An ninh mạng; Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UNND tỉnh, Sở GD&ĐT

Thực hiện: BGH, tổ tư vấn pháp luật(đ/c Hương, đ/c Hiên), GVCN các lớp. Đối tượng tuyên truyền phổ biến là cán bộ, giáo viên, học sinh

2.12. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

Cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lấy tự học, tự bồi dưỡng làm chính, mỗi giáo viên bồi dưỡng thường xuyên 120 tiết (Có kế hoạch, thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành). Cán bộ giáo viên có kế hoạch tự học suốt đời và hướng dẫn học sinh tự học.

Theo dõi và phụ trách: Tổ trưởng(Nhóm trưởng) chuyên môn

2.13. Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương :

100% học sinh có đủ SGK, tài liệu địa phương (Lịch sử địa phương các lớp, Địa lý địa phương lớp 12). Thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 5977/BGDĐT- GDTrH ngày 07/7/2008 của Bộ GD-ĐT ; mọi giáo viên đều phải thực hiện trên tất cả các lớp theo quy định. Thực hiện việc giáo dục lịch sử địa phương thông qua các di tích lịch sử tại Yên Mỹ, Hưng Yên. Thực hiện TNST qua việc học tập thông qua di tích lịch sử, cơ sở sản xuất.

Thực hiện: Tổ XH, nhóm Sử- Địa.

2.14. Công tác Tập huấn, Hội thảo, tham gia các cuộc thi

Tập huấn các nội dung : Các giáo viên cốt cán tập huấn lại cho giáo viên trong tổ, nhóm, trường về các nội dung đã được tập huấn tại Bộ, Sở

Hội thảo: Đổi mới PPDH, Kỹ thuật dạy học tích cực thông qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn cụm

Thực hiện nghiêm việc phân tích giờ dạy theo 12 tiêu chí nêu tại công văn 1480/SGDĐT ngày 28/10/2014.

Giáo viên tuyên truyền để học sinh khối 12 tự nguyện tham gia thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá : Toán, Lý, Hoá, Sinh, Tin, Văn , Sử, Địa, T.Anh khi Sở GD tổ chức. Giáo viên dạy trên các lớp động viên, khích lệ học sinh dự thi.

Hướng dẫn học sinh tham gia NCKHKT trên tinh thần tự nguyện và mỗi tổ có ít nhất một sản phẩm

Tổ chức thi chọn giáo viên giỏi cấp trường: GV tự đăng ký, tổ chức thi trong khoảng tháng 1 đến tháng 3/2024, nội dung: Hiểu biết, SK, dạy 02 tiết; Hiệu quả, chất lượng giảng dạy.

Hội thi do Đoàn tổ chức: Đ.c Tú phụ trách

Hội thao GDQP-AN: dịp 22/12/2023 – Tổ XH, giáo viên GDQP chủ trì

Hội khỏe Phù Đổng cấp trường: Tháng 01/2024 - Tổ XH, Nhóm TD chủ trì

2.15. Nhiệm vụ TB-TN, thư viện, y tế học đường

Thực hiện việc hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng TB-TN, đồ dùng hiện có của trường: Ngọc

Thực hiện việc quản lý, cho học sinh, giáo viên mượn sách, báo, tài liệu theo đúng hướng dẫn; mua sắm tài liệu, sách tham khảo; thống kê việc mượn sách tham khảo của GV, HS: Tuyết

Thực hiện việc quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, tuyên truyền phòng chống bệnh dịch, quản lý vệ sinh môi trường

Thực hiện duy trì TDGG; vệ sinh trường lớp.

Thực hiện việc mua sắm, bảo quản trang thiết bị theo đúng hướng dẫn về quản lý tài sản trường.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA

1. Trong năm học nhà trường phát động 4 đợt thi đua

- + Đợt 1: Từ 5/9/2023 đến 20/11/2023
- + Đợt 2: Từ 21/ 11/ 2023 đến 07/ 01/ 2024
- + Đợt 3: Từ 08/01/2024 đến 26/3/2024
- + Đợt 4: Từ 27/3- 20/5/2024.

2. Thi đua trong học sinh

Mỗi khối gồm 8 lớp(từ lớp A đến lớp I). Thi đua theo từng khối

3. Hội đồng thi đua

Thành lập từ đầu năm học: Ban chi ủy, BGH, CTCD, BT ĐT, TKHĐ, Tổ trưởng CM.

Bình xét thi đua tổ chức, cá nhân sau các đợt thi đua và cuối năm học theo kết quả nhiệm vụ được giao từ đầu năm học và bổ sung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

4. Đăng ký thi đua

- Trường THPT Minh Châu: TT Lao động xuất sắc.
- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 1 đ/c
- Chiến sỹ thi đua cơ sở: 7 đ/c
- Lao động Tiên tiến: 100% cán bộ giáo viên, nhân viên
- Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 1 đ/c/môn
- Giáo viên giỏi cấp trường: 6 đ/c

IV. TÀI CHÍNH ĐẢM BẢO

- Tài chính đảm bảo lương, phụ cấp, đóng bảo hiểm các loại (ngân sách nhà nước)

- Chi thường xuyên của đơn vị phục vụ hoạt động chuyên môn: giảng dạy và học tập; mua sắm phương tiện, dụng cụ TN-TH, Hóa chất phục vụ các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường; thanh toán công tác phí; hỗ trợ một số cho hoạt động

của một số tổ chức trong nhà trường (Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên) (ngân sách chi thường xuyên của nhà trường)

- Học phí, thu dịch vụ theo Quyết định của UBND tỉnh – thu theo tài khoản, các dịch vụ phục vụ cho chuyên môn và nề nếp học sinh phụ huynh chủ động hợp đồng, trang bị và thanh toán với các đơn vị phục vụ

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2023- 2024

| Tháng | Nội dung công việc | Người thực hiện |
|--------------|--|--|
| 8 | <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức các lớp; hoàn thành thi lại, xét lên lớp, hoàn thành hồ sơ học sinh - Phân công giáo viên chủ nhiệm - Phân công giảng dạy, dạy học tuần 1,2; - Hoàn thiện hồ sơ khối 10. - Lao động tu sửa cơ sở vật chất phục vụ khai giảng; - Mua sách, tài liệu phục vụ năm học; Mua hóa chất, dụng cụ TNTH - Các giáo viên tập huấn nghiệp vụ đầu năm - Tổ chức các hoạt động dạy – học theo hướng điều chỉnh nội dung bài học. - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT -Thực hiện một số công việc khác nhiệm vụ đột xuất. | <p>BGH HĐSP GVCN BCM BHĐNGLL GVBM</p> |
| 9 | <ul style="list-style-type: none"> - Học nhiệm vụ năm học, hoàn thiện cơ cấu, tổ chức nhà trường; - Tổ chức khai giảng năm học mới; , học nội quy quy định cho học sinh; - Họp Phụ huynh học sinh đầu năm. Họp an ninh trật tự huyện. Họp bàn về việc DTHT - Duy trì ĐMPPDH-DHTC - Tuyên truyền giao thông an toàn; - Hoàn thiện cơ cấu tổ chức Đoàn TNCS trong | <p>BGH HĐSP BGHCĐ Đoàn TN GVCN BCM</p> |

| | | |
|----|--|---|
| | <p>nhà trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động dạy- học hiệu quả. - Các tổ lên kế hoạch dự giờ, đăng ký giáo viên dạy gói; lên kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên. - Lao động vệ sinh trường lớp; - Thu các khoản đóng góp dịch vụ đầu năm theo thoả thuận; - Công tác an ninh trật tự <p>Nghiệm thu, phê duyệt các loại kế hoạch năm học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên đề theo cụm thi đua số 3. <p>Tổ chức Hội nghị CNVC-NLD; Đại hội đoàn trường</p> <p>Hoàn thành hồ sơ đăng kí học phụ đạo của học sinh, đơn xin dạy phụ đạo của GV và tổ chức học phụ đạo cho HS cả ba khối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng đội tuyển HSG, NCKH, sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác của trường - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT -Thực hiện một số công việc khác nhiệm vụ đột xuất. - Tổ chức tặng quà trung thu cho con CBGV | <p>Các tổ CM BCHCD, BTT GVBM</p> |
| 10 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo TKB. Phụ đạo học sinh cả 3 khối. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 theo KHGD của nhà trường - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Bồi dưỡng đội tuyển HSG, NCKH, sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác của trường.- Tiếp tục thực hiện đợt thi đua thứ Nhất trong năm học; - Lập dự toán cho năm học mới; - Duy trì dự giờ định kỳ; | <p>BGH HĐSP GVCN BCM BHĐNGLL GVBM Kế toán</p> |

| | | |
|----|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Lao động vệ sinh trường lớp; - Tạo cảnh quan Xanh-Sạch- Đẹp; - Tiếp tục thực hiện việc Bồi dưỡng thường xuyên; - Duy trì các hoạt động dạy- học tích cực. - Công tác an ninh trật tự - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT -Thực hiện một số công việc khác nhiệm vụ đột xuất. - Tổ chức giáo dục sinh hoạt truyền thống(15/10)- Bác Hồ gửi thư cho ngành GD | |
| 11 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo TKB. Phụ đạo học sinh cả 3 khối. - Kiểm tra bài giữa học kì I toàn trường. - Tổ chức Hội giảng cấp trường -Vào điểm giữa HKI trên Vnedu và CSDL ngành - Sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Bồi dưỡng đội tuyển HSG, NCKH -Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác - Lập kế hoạch ôn tập kiểm tra học kì I. - Duy trì đổi mới PPDH - Tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam; - Bình xét thi đua đợt 20/11 trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; - Phát động đợt thi đua thứ 2 trong năm học; - Tổ chức hoạt động dạy- học hiệu quả. - Công tác an ninh trật tự - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT -Thực hiện một số công việc khác nhiệm vụ đột xuất. | <ul style="list-style-type: none"> BGH HĐSP BGHCD Đoàn TN GVCN BCM Các tổ CM BCHCD, BTT GVBM |

| | | |
|----|---|--|
| 12 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo TKB; Tổ chức hội thao QPAN. - Xây dựng đề cương ôn tập cuối kì cho học sinh - Kế hoạch nộp đề kiểm tra bài cuối học kỳ I - Kiểm tra hồ sơ cá nhân theo chuyên đề. - Sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH -Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch - Tổ chức kiểm tra học kì I. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG - Tổ chức thi NCKHKT cho học sinh theo kế hoạch của Sở GD&ĐT - Tổ chức học tập trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường cho học sinh K11, K12, K10. (nếu đk cho phép) - Hoàn thành chương trình giảng dạy học kì I. - Tổ chức nghỉ Tết Dương lịch. - Lao động tu bổ cơ sở vật chất; - Tri ân anh hùng liệt sĩ, gia đình có công, giáo dục truyền thống ngày QĐNDVN - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT | <p>BGH HĐSP BGHCD Đoàn TN GVCN BCM Các tổ CM BCHCĐ, BTT GVBM</p> |
| 1 | <ul style="list-style-type: none"> -Hoàn thành công tác KTĐG học sinh học kỳ I - Sơ kết học kì I, Triển khai kế hoạch học kì II. -Phân công sư phạm học kì II - Phụ đạo cho HS khối 12, 11, 10 - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Kiểm tra việc đưa tin bài công CNTT - Tổ chức ngoại khóa tổ chuyên môn theo KHGD - Sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH - Tổng kết các phong trào thi đua (đợt II) | <p>Ban Khảo thí BCM Tổ CM CLB HĐSP</p> |

| | | |
|---|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> -Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2 -Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác | |
| 2 | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện ĐMPPDH-KTĐG - Quán triệt toàn trường chấp hành nghiêm các quy định của luật pháp, phòng chống tội phạm trước, trong và sau Tết Nguyên đán; tổ chức cho cán bộ, giáo viên ăn Tết vui vẻ, an toàn - Tuyên truyền tư vấn cho học sinh khối 12 lựa chọn môn thi THPTQG phù hợp với năng lực; - Tiếp tục thực hiện đợt thi đua chào mừng ngày 8/3 và 26/3; - Tổ chức trồng cây hưởng ứng Tết trồng cây(sửa và trồng mới cây trong bồn hoa phía trước khu nhà hiệu bộ, hình thành các hệ thống chậu hoa trang trí trên sân trường) - Lao động tu bổ cơ sở vật chất; - Công tác an ninh trật tự - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Kiểm tra việc đưa tin bài cổng CNTT - Triển khai hồ sơ tuyển sinh ĐH – CĐ – THCN. - Ngoại khóa, tư vấn hướng nghiệp. | <p>HĐSP Tổ CM GVCN CD-ĐTN</p> <p>BGH-BCM</p> <p>Ban TS ĐTN- Tổ tư vấn Tổ CM BCM</p> |
| 3 | <ul style="list-style-type: none"> -Dạy học theo TKB -Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác -Thi thử tốt nghiệp THPT cho lớp 12. -Phát động thi đua chào mừng ngày 8/3; 26/3 - Kiểm tra bài định kỳ tập trung giữa học kì II - Tổ chức Hội giảng cấp trường - Sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH - Tổ chức các hoạt động SHTT kỉ niệm 8/3; 26/3 - Phụ đạo cho HS khối 12, 11, 10. | <p>HĐSP BCM</p> <p>BGH-BCM</p> <p>Ban HĐNGLL BCHĐTN</p> |

| | | |
|---|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch - Kiểm tra việc đưa tin bài cổng CNTT - Tham gia ngày hội STEM cụm trường (dự kiến cụm số 3) - Tổng kết các phong trào thi đua (đợt III) - Vào điểm giữa HKII trên Vnedu và CSDL ngành | <p>Các tổ CM GVCN, GVBM</p> |
| 4 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo TKB. - Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác - Tổ chức HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp, học KNS. - Phụ đạo cho HS khối 12, 11, 10. - Sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH - Lập kế hoạch ôn tập học kỳ II và cuối năm - Xây dựng đề cương ôn tập cuối năm cho học sinh - Nộp đề kiểm tra HKII và kiểm tra cuối năm. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Lập hồ sơ học sinh 12 dự thi TN THPT - Kiểm tra hồ sơ cá nhân, tổ nhóm CM - Khảo sát chất lượng học chuyên để cả 3 khối. | <p>HĐSP BCM Tổ CM GVBM</p> |
| 5 | <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo TKB. - Sinh hoạt CLB Tiếng Anh và các CLB khác - Kiểm tra học kì II và cuối năm - Lễ dâng hương tại Văn miếu Quốc Tử Giám (K12) - Xây dựng kế hoạch, tổ chức thi tuyển sinh lớp 10 - Đánh giá công tác kiểm tra nội bộ trường học. - Hoàn thành vào điểm và phê học bạ. | <p>BGH-BCM BHĐNGLL GVCN BGH-BCM BGH-CĐ-ĐTN - Các ban ngành GVBM, GVCN BTS</p> |

| | | |
|---|--|---------------------------------------|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các mẫu báo cáo theo quy định. - Tổng hợp công tác thi đua khen thưởng cuối năm học - Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp và đưa dữ liệu lên TEMIS, tổ chức xếp loại chất lượng viên chức. - Tổng kết năm học, lễ trưởng thành cho HS khối 12 - Chuẩn bị cơ sở vật chất cho kì thi TN THPT 2024 | |
| 6 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tổ chức thi TN THPT năm 2024 - Tổ chức kì thi vào lớp 10 năm học 2024– 2025. - Tham gia coi thi, chấm thi TS vào lớp 10, coi TN THPT cho lớp 12 (nếu được Sở GD&ĐT điều động) | <p>BGH-BCM</p> <p>BTS</p> <p>GVBM</p> |
| | | |

| | | |
|---|--|---------------------------------------|
| 7 | <ul style="list-style-type: none"> -Tham gia công tác chấm thi kỳ thi TN THPT năm 2024 (nếu được Sở GD&ĐT điều động) - Nghỉ hè. - Chuẩn bị các điều kiện CSVC cho năm học mới. -Tham gia các lớp BDTX (nếu có lịch) | <p>BGH-BCM</p> <p>BTS</p> <p>GVBM</p> |
|---|--|---------------------------------------|

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 của trường THPT Minh Châu. Trong quá trình thực hiện tùy theo tình hình thực tế của nhà trường, nếu có thay đổi, điều chỉnh, BGH nhà trường sẽ kịp thời thông báo và cụ thể hóa ở lịch công tác tuần, lịch công tác tháng trên bảng tin và trên website của nhà trường.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hưng Yên (BC);
- BGH, tổ chuyên môn(t/h);
- CD, ĐTN (t/h);
- Website nhà trường;
- Lưu văn thư.

HIỆU TRƯỞNG



Ký bởi: Phạm Cao Toàn
Chức vụ: Hiệu trưởng

Phạm Cao Toàn